KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON- TẾT TRUNG THU
Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 09/09 đến ngày 04/10/2024.

TT	MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
1. Lĩnh vực phát triển thể chất			
*** Phát triển vận động**			
a) Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			
1	- Trẻ biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Hít vào thở ra +Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. - Chân: + Nhún chân. + Ngồi xổm, đứng lên, bật tại chỗ.	*** Hoạt động học** - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay). + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu). - Bụng: + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. + Quay sang trái, sang phải. - Chân: + Nhún chân + Ngồi xổm, đứng lên - Tập các động tác kết hợp bài hát: "Vui đến trường" ***Hoạt động chơi** - Trò chơi: Gieo hạt, kéo cưa lừa xẻ, lộn cầu vồng.
b) Thể hiện kĩ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động			
2	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi bằng gót chân.	- Đi bằng gót chân	*** HĐH: Thể dục** - Đi bằng gót chân + TCVĐ: Bắt bướm
4	- Trẻ biết phối hợp	- Tung bóng lên cao	*** HĐH: Thể dục**

	tay- mắt trong vận động: Tung bóng lên cao và bắt	và bắt bóng	- Tung bóng lên cao và bắt bóng + TCVĐ: Cáo và thỏ
5	- Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò theo hướng thẳng; Bật liên tục về phía trước	- Bò bằng bàn tay, bàn chân 3 - 4m. - Bật liên tục về phía trước.	*** HĐH: Thể dục** - Bò bằng bàn tay, bàn chân 3 - 4m + TCVĐ: Kéo cưa lừa sẻ - Bật liên tục về phía trước + TCVĐ: Lộn cầu vồng
c, Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt			
6	Trẻ thực hiện được các vận động: - Cuộn - xoay tròn cổ tay - Gập, mở, các ngón tay.	- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gắn, nối ... - Gập giấy.	*** Hoạt động chơi:** - Chơi ngoài trời: Tổ chức cho trẻ ghép, tô, vẽ về trường mầm non, vẽ con đường tới lớp, vo giấy làm viên bi…
*** Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe**			
a) Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.			
9	Trẻ biết tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	- Cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn	*** Hoạt động ăn**: - Trò chuyện, giáo dục trẻ có một số thói quen tốt trong ăn uống..
b. ***Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe***			
10	- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ. - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau… - Không uống nước lã	- Tập luyện một số thói quen tốt và giữ gìn sức khỏe	*** Hoạt động ăn**: - Trò chuyện, giáo dục trẻ có một số thói quen tốt trong ăn uống..
11	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh,	- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể,	*** Hoạt động vệ sinh:** - Cho trẻ thực hành: Rửa

	phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh. đi dép giầy khi đi học - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Bỏ rác đúng nơi qui định.	vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm và cách phòng tránh đơn giản. - Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết. *(Mặc quần áo ấm vào mùa đông thoáng mát vào mùa hè)* - Ích lợi của mặc trang phục phù hợp với thời tiết	tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi chơi …)
c. ***Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.***			
12	Trẻ có thể biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: - Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt, không đưa tay vào mồm các con vật nuôi… - Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng. *+ Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc....*	*** Hoạt động ăn:** - Trò chuyện, giáo dục trẻ không cười đùa, nói chuyện trong khi ăn, không ăn các loại quả có hạt... *** Hoạt động chơi**: + Trò chuyện với trẻ trong giờ trả trẻ: Giáo dục trẻ không ra khỏi khu vực trường nếu không có sự đồng ý của cô giáo.
1. Lĩnh vực phát triển nhận thức			
*** Khám phá khoa học**			
a) Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng			

14	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ,... để tìm hiểu đặc điểm nổi bật của đồ dùng, đồ chơi.	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi. - Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 1 - 2 dấu hiệu.	***Hoạt động học** - KPKH: Trò chuyện về đồ dùng, đồ chơi của lớp. - Trò chơi: Phân loại đồ dùng đồ chơi theo dấu hiệu. ***Hoạt động chơi** - TCM: Búp bê đến thăm lớp *** HĐ chơi ngoài trời:** ` Quan sát đồ dùng, đồ chơi trong trường.
16	- Trẻ có thể phân loại các đồ dùng, đồ chơi theo một hoặc hai dấu hiệu.		
b) Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau.			
18	- Trẻ biết nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau về một số đồ dùng, đồ chơi.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2 - 3 đồ dùng, đồ chơi	*** Hoạt động học** - KPKH: Trò chuyện về đồ dùng, đồ chơi của lớp. - Trò chơi: Phân loại đồ dùng đồ chơi theo dấu hiệu.
***Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán**			
a) Trẻ nhận biết số đếm, số lượng			
20	- Trẻ quan tâm đến chữ số 2, số lượng tromg phạm vi 2 như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: "Bao nhiêu?", "Là số mấy?". - Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 2. - Trẻ có thể biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 2 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 2 và đếm theo khả năng - Xếp tương ứng 1-1 ghép đôi.	***Hoạt động học:** **- Toán:** Củng cố số lượng trong phạm vi 2. nhận biết số 1, 2**.** Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi *** Hoạt động chơi:** - Trò chơi: Tìm bạn thân

	- Trẻ biết sử dụng các số từ 1-2 để chỉ số lượng, STT		
21	Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 2, đếm và nói kết quả		
	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn		
*** Khám phá xã hội**			
a) Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng			
29	-Trẻ nói được tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện. - Trẻ biết tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện. - Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện	- Tên, địa chỉ của trường lớp, công việc của cô giáo và các cô bác ở trường.	***Hoạt động học** - KPXH: Trò chuyện về trường mầm non của bé. - KPXH: Trò chuyện về lớp học của bé. *** Hoạt động chơi:** - TCM: Búp bê đến thăm lớp - Trò chuyện với trẻ về tên, địa chỉ trường, lớp, biết một số công việc của cô giáo các cô bác nhiên niên trong trường.
b) Nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh			
31	- Trẻ có thể kể tên và nói đặc điểm của Ngày khai giảng. Tết Trung thu.	- Đặc điểm nổi bật của Ngày khai giảng. Tết Trung thu.	*** Hoạt động học:** - KPXH: Trò chuyện về trường MN của bé. - KPXH: Trò chuyện về ngày tết trung thu *** Hoạt động chơi** - Trò chuyện, xem tranh ảnh, video những hoạt động ngày hội đến trường.

III. Phát triển ngôn ngữ			
**** Nghe hiểu lời nói***			
32	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: đồ dùng, đồ chơi…trong trường mầm non	- Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng của đồ dùng đồ chơi Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, câu đố trong chủ đề trường mầm non phù hợp với độ tuổi *của dân tộc, địa phương trẻ.*	*** Hoạt động chơi:** - Góc nghệ thuật: Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, câu đố trong chủ đề trường mầm non phù hợp với độ tuổi *của dân tộc, địa phương trẻ.* - Xem tranh mô tả về một số đồ dùng, đồ chơi. - Chơi ở các góc: Góc xây dựng…
**** Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày***			
34	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó (*Phát âm các từ tiếng mẹ đẻ của trẻ).* - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép.	*** HĐ học:** - Thơ: Cô và cháu. Tình bạn. Bập bênh. - TCTV: "Hí hoáy" "Dềnh lên"; “Lênh đênh”... - TCM: Kéo co, Cái gì trước cái gì sau. ..
36	- Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao trong chủ đề trường mầm non, Tết trung thu.	- Nghe các bài thơ: Cô và cháu, tình bạn, bập bênh. Đồng dao: Dung dăng dung dẻ, tập tầm vông…	
38	- Trẻ biết sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cám ơn, xin lỗi trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	*** Hoạt động ăn ngủ:** - Trẻ mời cô, mời bạn trước khi ăn. *** Hoạt động chơi** - Trò chuyện xem tranh, thực hành một số cử chỉ lễ phép - Thực hành nói lời lễ phép lịch sự.
**** Làm quen với việc đọc – viết***			

45	Trẻ nhận dạng và làm quen 2 chữ o, ô trong bảng chữ cái TV.	- Nhận biết 2 chữ o, ô chữ cái.	*** Hoạt động chơi:** - Trò chuyện, xem tranh. - Chơi ở các góc: Góc thư viện: xem sách truyện làm quen với chữ cái o, ô. - Nhận dạng các chữ cái trong tranh vẽ, hình ảnh o, ô.
4. Lĩnh vực giáo dục tình cảm và kỹ năng xã hội			
**** Thể hiện sự tự tin tự lực***			
47	Trẻ biết cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	- Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).	*** Hoạt động chơi:** - Hoạt động chơi ở các góc: Chọn góc chơi, đồ chơi trẻ thích. - Hoạt động chơi ngoài trời: Trẻ lấy, cất đồ dùng ở các nhóm chơi trước, trong và sau khi chơi.
**** Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh***			
48	Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh trong chủ đề trường mầm non, Tết trung thu.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh trong chủ đề trường mầm non, Tết trung thu.	*** Hoạt động chơi, ăn, ngủ** - Hoạt động góc, hoạt động chơi ngoài trời: Trẻ thể hiện cảm xúc của mình trong khi chơi. - Hoạt động ăn ngủ: Trẻ giữ trật tự khi ăn, ngủ.
**** Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội***			
51	Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở lớp: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định.	- Một số quy định ở lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ).	*** Hoạt động vệ sinh:** - Trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. *** Hoạt động lao động:** - Trẻ lao động, vệ sinh, môi trường trong lớp, ngoài lớp cùng cô.

52	Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	- Sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.	*** Hoạt động chơi:** - Trò chuyện xem tranh hành một số cử chỉ lễ phép - Thực hành nói lời lễ phép lịch sự.
53	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép lịch sự	
4. Lĩnh vực phát triển thẩm mĩ			
**** Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật***			
59	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong chủ đề trường mầm non, Tết trung thu.	- Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc: Ngày vui của bé, trường mẫu giáo yêu thương, rước đèn tháng 8, em yêu trường em	*** Hoạt động học** - Nghe hát: Cô giáo miền xuôi, Cây trúc xinh, Bàn tay cô giáo, Trường mẫu giáo yêu thương**.** **- Văn học:** Thơ: Cô và cháu, tình bạn, bập bênh. **- Tạo hình:** Vẽ đường tới lớp. Nặn bánh trung thu. Vẽ theo ý thích. - Đồng dao: Ông sảo ông sao. *** Hoạt động chơi:** - Cho trẻ nghe băng, hát cho trẻ nghe, xem video bài hát: Cô giáo miền xuôi, Cây trúc xinh, Bàn tay cô giáo, Trường mẫu giáo yêu thương**.** - Góc học tập: Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình…. đồ dùng đồ chơi theo ý thích. - Chơi tự do: Làm đồ chơi từ lá cây, cành cây, sỏi, rơm… - HĐC: Làm bánh trung thu.
	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện trong chủ đề trường mầm non, Tết trung thu.		
	Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc,		

	hình dáng…) của các tác phẩm TH trong chủ đề trường mầm non, Tết trung thu.		
**** Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình***			
60	- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ... trong chủ đề trường mầm non, Tết trung thu.	- Nghe và nhận ra các loại nhạc khác nhau *nhạc thiếu nhi, dân ca của địa phương*: Cô giáo miền xuôi, Cây trúc xinh, Bàn tay cô giáo, Trường mẫu giáo yêu thương**.** - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Hoa trong vườn, Cô giáo, ...	*** Hoạt động học** - Dạy hát: Hoa trong vườn, cô giáo. *** Hoạt động chơi:** - Góc âm nhạc: Hoa trong vườn, cô giáo.
61	- Trẻ vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa) trong chủ đề trường mầm non, Tết trung thu.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc: Đu quay, vui đến trường. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu *bằng dụng cụ âm nhạc sẵn có ở địa phương: đá, ống tre, ống nứa....trong các bài hát:* Đu quay, vui đến trường...	*** Hoạt động học** - DVĐ: Đu quay, vui đến trường. - TCÂN: Ai nhanh nhất

63	Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục trong chủ đề trường mầm non, Tết trung thu.	- Sử dụng các kĩ năng vẽ để tạo ra bức tranh đường tới lớp nặn bánh trung thu, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra các bức tranh trong chủ đề trường mầm non, tết trung thu có màu sắc, hình dáng/ đường nét.	*** Hoạt động học** - Tạo hình: Vẽ đường tới lớp. Nặn bánh trung thu. Vẽ theo ý thích. ***Hoạt động chơi** - Góc học tập: Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình…. đồ dùng đồ chơi theo ý thích. - Chơi tự do: Làm đồ chơi từ lá cây, cành cây, sỏi, rơm… - HĐC: Làm bánh trung thu.
64	Trẻ biết xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục trong chủ đề trường mầm non, Tết trung thu.		
65	Trẻ biết làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết trong chủ đề trường mầm non, Tết trung thu.		
66	Trẻ biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau trong chủ đề trường mầm non, Tết trung thu.		
Tổng: 33 mục tiêu			

Ngày 04 tháng 09 năm 2024

CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT	P. TỔ TRƯỞNG	GIÁO VIÊN
Nguyễn Thị Thu Trang	*Đinh Thị Thanh Nga*	